

Biện pháp quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của học viên ở Học viện Hải quân

Nguyễn Văn Huân*

* Học viện Hải Quân

Received: 12/6/2024; Accepted: 24/6/2024; Published: 16/7/2024

Abstract: Measures for managing scientific research activities of cadets at Naval Academy are as follows. First, the provision of knowledge about scientific research will be organized for cadets. Second, plans for cadets' scientific research tasks will be developed and effectively implemented. Third, the forces involved in cadets' scientific research missions will closely coordinate. Fourth, the results of cadets' scientific research will be evaluated and utilized.

Keywords: Scientific research, cadets, Naval Academy.

1. Đặt vấn đề

Hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) là một trong những nội dung quan trọng để nâng cao CLĐT, đồng thời góp phần khẳng định vị thế của mỗi nhà trường trong hệ thống giáo dục quốc dân. Với các trường đại học (ĐH) trong Quân đội, NCKH là nhiệm vụ chính trị trung tâm, phục vụ trực tiếp cho đào tạo, đồng thời là tiêu chí cơ bản để các trường ĐH quân sự phân đấu trở thành ĐH nghiên cứu. Trong các chủ thể tham gia NCKH như giảng viên (GV), cán bộ khoa học, CBQL thì học viên (HV) là một chủ thể có thể tham gia một số hình thức nghiên cứu phù hợp với đặc điểm, nhiệm vụ học tập của mình. Đối với HV ở các trường ĐH trong Quân đội trong đó có Học viện Hải quân (HVHQ) thì học tập, rèn luyện và NCKH là những nhiệm vụ chính trị trung tâm góp phần trực tiếp hoàn thành mục tiêu, yêu cầu đào tạo của Học viện, là nhân tố thúc đẩy CLĐT, NCKH của Học viện. Chất lượng, hiệu quả hoạt động NCKH của HV không chỉ đảm bảo chất lượng học tập mà còn góp phần nâng cao chất lượng NCKH, đào tạo của nhà trường và hoạt động NCKH của HV cần được quản lý một cách khoa học để mang lại hiệu quả cao. QLHD NCKH của HV ở HVHQ là hoạt động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể quản lý nhằm tác động vào quá trình NCKH của HV, đảm bảo cho hoạt động NCKH của HV có chất lượng và hiệu quả, đạt được mục tiêu đã đề ra. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, chất lượng NCKH và quản lý hoạt động (QLHD) NCKH của HV tại HVHQ hiện nay đang hiện hữu những hạn chế, bất cập, nhất là nhận thức, trách nhiệm, năng lực NCKH của một bộ phận HV còn hạn chế như số lượng HV tham gia NCKH còn ít, hình thức tham gia nghiên cứu chưa đa dạng; chất lượng, hiệu quả ứng dụng các sản phẩm, CTKH của HV vào thực tiễn chưa nhiều, sự

thiếu chặt chẽ trong thực hiện một số khâu, bước trong quy trình QLHD NCKH của HV.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Vai trò NCKH của HV ở HVHQ

NCKH của HV là hoạt động quan trọng và cần thiết trong quá trình đào tạo tại nhà trường, có vai trò trong việc phát triển tư duy khoa học, hình thành kỹ năng nghiên cứu cho mỗi nhà khoa học tương lai. NCKH giúp HV tiếp cận, thực hiện hoạt động NCKH trong quá trình đào tạo; rèn luyện, bồi dưỡng và nâng cao năng lực tư duy sáng tạo, phương pháp NCKH và phong cách làm việc khoa học cho HV; nâng cao CLĐT và thực hiện mục tiêu, yêu cầu đào tạo cán bộ ở HVHQ; phù hợp với định hướng hoạt động KHCN của các nhà trường Quân đội và đào tạo, chiến đấu của Quân đội.

NCKH của HV là một hình thức, biện pháp tự đào tạo có hiệu quả của mỗi người học. Nếu HV tích cực NCKH với việc thu thập, xử lý thông tin theo những nguyên tắc phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khách quan, khoa học của hoạt động này thì sẽ có tác dụng củng cố, mở rộng và đi vào chiều sâu những kiến thức đã được tích lũy trong học tập. Như vậy, NCKH đã tham gia vào việc giải quyết mục tiêu, nhiệm vụ tự học; củng cố phương pháp tự học; là con đường giúp HV rèn luyện các kỹ năng phân tích, tổng hợp, hệ thống hoá, khái quát hóa những kiến thức đã học; mở rộng nâng cao nhận thức. Kết quả tiếp thu tri thức và phương pháp khoa học trong NCKH là “tài sản” của chính HV và do họ nỗ lực nghiên cứu mà có, mang đậm dấu ấn cá nhân. Điều đó cũng có ý nghĩa là HV đã tự đào tạo mình bằng hình thức đào tạo chuyên biệt - đào tạo thông qua NCKH.

2.2. Đặc điểm hoạt động NCKH của HV ở HVHQ

NCKH của HV là một hình thức tổ chức dạy học

bắt buộc ở bậc đại học. Thực chất đây là hoạt động nhận thức có tính chất nghiên cứu của người học dưới sự chỉ đạo của người dạy. Hoạt động NCKH của HV về cơ bản diễn ra giống như hoạt động nghiên cứu của các nhà khoa học. Tuy nhiên, với tư cách là một hình thức tổ chức dạy học, hoạt động NCKH của HV có những nét đặc thù riêng, là hình thức tập dượt nghiên cứu. Tính đặc thù đó được biểu hiện trên các vấn đề chủ yếu như sau:

Một là, *mục đích NCKH của HV* nhằm củng cố, mở rộng, khám phá, tìm kiếm kiến thức mới, giúp người học từng bước tiếp cận dần với hoạt động NCKH, bước đầu hình thành một số phẩm chất cần thiết của người nghiên cứu, tạo cơ sở cho sự hình thành kỹ năng và phương pháp NCKH sau này.

Hai là, *nội dung NCKH của HV* chủ yếu gắn với nội dung học tập môn học. Đó là những vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra trong quá trình học tập nhưng có tính chất mở rộng, đào sâu. Nội dung nghiên cứu có thể do các khoa GV hoặc cơ quan chức năng, đơn vị xây dựng, định hướng cho HV, cũng có thể là những vấn đề do người học đề xuất.

Ba là, *hình thức và phương pháp tổ chức NCKH của HV* mang tính chất tập dượt, có sự hướng dẫn của cán bộ, GV và diễn ra theo kế hoạch NCKH của năm học. Các hình thức tổ chức nghiên cứu được sắp xếp từ thấp đến cao, từ các hình thức đơn giản đến các hình thức phức tạp, phù hợp với nhiệm vụ học tập, năng lực nhận thức và điều kiện của HV trong quá trình học tập. Các hình thức HV có thể tham gia nghiên cứu: Viết chuyên đề khoa học, tiểu luận khoa học, tham luận hội thảo khoa học, bài báo khoa học; tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học; thông tin khoa học; hội thi sáng kiến, tài năng trẻ do các cơ quan, đơn vị trong và ngoài trường tổ chức; tham gia nghiên cứu đề tài khoa học; khóa luận, đồ án tốt nghiệp.

Bốn là, *sản phẩm nghiên cứu của HV* là cái mới có tính sáng tạo của người học. Sản phẩm đó được đánh giá bằng điểm hoặc xếp loại và được tính vào thành tích trong học tập của HV. Giá trị của sản phẩm đó góp phần giải quyết những mâu thuẫn cấp thiết mà lý luận và thực tiễn học tập, rèn luyện ở Học viện đặt ra;

Năm là, *quá trình NCKH của HV có sự hướng dẫn của giảng viên*. Các loại hình hoạt động NCKH của HV được diễn ra dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của cán bộ, giảng viên. Với tư cách là người thầy, người hướng dẫn NCKH không chỉ định hướng cho HV xây dựng các ý tưởng nghiên cứu và cách thức tổ chức nghiên cứu mà còn giúp họ hình thành các phẩm chất cần thiết của người nghiên cứu.

Sáu là, *NCKH của HV diễn ra trong điều kiện học tập, rèn luyện căng thẳng*. Chủ thể nghiên cứu là các HV đang học tập, rèn luyện tại theo CTĐT tại nhà trường, là những người chưa có nhiều kinh nghiệm, kỹ năng NCKH. Các hoạt động NCKH được tiến hành lồng ghép hoặc xen kẽ trong quá trình học tập, không được bố trí thời gian dành riêng cho HV thực hiện các nhiệm vụ NCKH.

2.3. Biện pháp QLHD NCKH của HV ở HVHQ

2.3.1. Tổ chức trang bị kiến thức về NCKH cho HV

Trong quá trình đào tạo của HV, khoa GV được giao nhiệm vụ giảng dạy môn Phương pháp luận NCKH cần thường xuyên nâng cao chất lượng dạy học môn học, trong đó chú trọng thích đáng các nội dung rèn luyện kỹ năng NCKH cho HV. Trong dạy học các môn học khác các GV cần chú ý trang bị, liên kết các nội dung có tác dụng bồi dưỡng kỹ năng NCKH cho HV. Thông qua giảng dạy trên lớp, GV rèn luyện HV phương pháp học tập, nghiên cứu trong đó phải làm cho HV nắm chắc kiến thức cơ bản của môn học chuyên ngành; dần hình thành phương pháp tư duy, thói quen làm việc khoa học.

Hình thức bồi dưỡng năng lực NCKH và QLHD NCKH cho HV rất đa dạng, như: thông qua giảng bài; tổ chức tọa đàm, sinh hoạt học thuật, thông tin khoa học và sinh hoạt chuyên môn; kết hợp giao nhiệm vụ với động viên khích lệ GV tham gia nghiên cứu đề tài; viết báo khoa học; cấp trên bồi dưỡng cho cấp dưới; HV tự bồi dưỡng lẫn nhau, trong đó khuyết khích tính năng động, tự giác, tích cực tự học, tự bồi dưỡng của HV; khuyến khích việc giao lưu, học tập các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài Quân đội.

2.3.2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ NCKH cho HV

Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch NCKH, trong đó có kế hoạch NCKH của HV. Căn cứ vào kế hoạch NCKH của Học viện, các khoa, bộ môn cụ thể hóa nhiệm vụ, kế hoạch NCKH của nhà trường vào lập kế hoạch NCKH của đơn vị mình, trong đó nhiệm vụ NCKH của HV là một phần của kế hoạch KH&CN của khoa GV và các đơn vị quản lý HV. Nhà trường cần định hướng, chỉ đạo nhằm giúp các khoa, đơn vị và HV chủ động trong quá trình lập kế hoạch, tổ chức triển khai các nhiệm vụ NCKH của HV. Các đơn vị quản lý HV cần phát huy cao tính chủ động, tích cực của HV trong lựa chọn tên đề tài, lập kế hoạch NCKH, xây dựng đề cương và triển khai nghiên cứu. Nhà trường, các khoa GV cần định hướng các tên đề tài NCKH để HV xem xét và đăng ký các vấn đề nghiên

cứu theo theo hứng thú, khả năng, phù hợp với nhiệm vụ, điều kiện thời gian học tập của mỗi người học.

Để tổ chức tốt hoạt động NCKH của HV nhà trường cần lựa chọn, bố trí, sử dụng lực lượng nghiên cứu: Căn cứ vào từng nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể để lựa chọn HV, nhóm HV phù hợp. Nên bố trí, sử dụng lực lượng theo hướng coi trọng trình độ, năng lực, kinh nghiệm nghiên cứu, song cần phân bổ một cách hợp lý giữa các đơn vị HV, nhóm HV, HV cụ thể để có sự hợp tác, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau. Với các nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể, tổ chức thành lập các ban, hội đồng khoa học và chỉ định rõ các chức danh. Tránh hiện tượng phân công nhiệm vụ nghiên cứu có sự chi phối cá nhân, cảm tính hay vì lợi ích cá nhân, cục bộ. Xây dựng hoàn thiện các văn bản quy định về công tác chỉ đạo hoạt động NCKH của HV như: Văn bản quy định về công tác xét chọn, đăng ký đề tài, tổ chức NCKH; quy định kiểm tra, đánh giá đề tài NCKH của HV; văn bản hướng dẫn đảm bảo tài chính cho hoạt động NCKH của HV; quy định các hình thức khen thưởng, động viên, khuyến khích đối với HV tham gia NCKH... Trong tiến hành NCKH của HV cần hướng dẫn họ thực hiện đúng kế hoạch, quy trình.

2.3.3. Phối hợp chặt chẽ các lực lượng thực hiện nhiệm vụ NCKH của HV

Để thực hiện được nhiệm vụ NCKH đặt ra cần có sự phối hợp của nhiều lực lượng như cơ quan quản lý khoa học, khoa GV, các đơn vị quản lý HV, cơ quan tài chính theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao... Ở phương diện quản lý các chủ thể quản lý (cấp trường, cấp khoa, đơn vị quản lý HV) cần cụ thể hóa các văn bản quản lý vào nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể để thể chế hóa chủ trương, kế hoạch NCKH phù hợp với tình hình thực tế của mỗi đơn vị. Ban hành các quy định cụ thể để tăng cường sự phối hợp của các đơn vị trong và ngoài Học viện để thực hiện nhiệm vụ NCKH trong đó trọng tâm là phân rõ chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị, sự phối hợp giữa cơ quan khoa học, khoa GV và các đơn vị quản lý HV trong thực hiện các khâu, bước, nhiệm vụ NCKH của HV.

2.3.4. Đánh giá và sử dụng kết quả NCKH của HV

Các sản phẩm, CTKH của HV sau khi hoàn thành đều phải được tổ chức nghiệm thu, đánh giá chặt chẽ, nghiêm túc theo đúng quy định. Nhà trường, các khoa, đơn vị quản lý HV mà trực tiếp là các hội đồng đánh giá, nghiệm thu các kết quả NCKH cần xây dựng các tiêu chuẩn, tiêu chí để đánh giá kết quả từng loại hình sản phẩm NCKH của HV làm cơ sở cho thực hiện thống nhất, đảm bảo tính khách quan, công bằng, sự đoàn kết trong nhà trường. Đánh giá khách quan, công bằng các sản phẩm NCKH của HV còn có ý nghĩa

giáo dục, truyền cảm hứng NCKH cho HV, nâng cao sự đoàn kết nội bộ, tạo không khí tích cực học tập, nghiên cứu cho HV. Đánh giá, nghiệm thu kết quả NCKH của HV được thực hiện trên hai nội dung cơ bản: đánh giá số lượng, chất lượng các sản phẩm, công trình khoa học; đánh giá tiến độ thực hiện các sản phẩm, CTKH và mức độ hoàn thành chỉ tiêu theo kế hoạch NCKH đề ra.

Trong đánh giá, nghiệm thu các công trình NCKH, tùy theo kết quả và tính chất của các sản phẩm, công trình khoa học, có thể đề nghị cấp có thẩm quyền cho phép áp dụng thử kết quả nghiên cứu vào thực tiễn, trên cơ sở đó có thể áp dụng rộng rãi và chuyên giao kết quả NCKH. Đánh giá tiến độ thực hiện các sản phẩm, CTKH và khả năng hoàn thành chỉ tiêu theo kế hoạch NCKH được thực hiện thông qua các hình thức sơ, tổng kết hoạt động NCKH của nhà trường hoặc các khoa giáo viên, theo từng năm học, học kỳ hoặc từng nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể. Ban hành quy định khuyến khích về vật chất, tinh thần đối với những HV có tham gia NCKH. Có chính sách khen thưởng đối với tập thể và cá nhân đạt thành tích cao trong NCKH như cộng điểm khuyến khích học tập; tặng bằng, giấy khen; hỗ trợ kinh phí nghiên cứu...

3. Kết luận

NCKH là một trong những nhiệm vụ trung tâm của HV trong quá trình đào tạo ở các trường ĐH Quân đội. Bằng nhiều hình thức khác nhau, hoạt động NCKH của HV là những bước đi ban đầu để người học tiếp cận với những vấn đề thực tiễn của quá trình nghiên cứu. NCKH của HV không chỉ là cách học để nắm tri thức, mà còn giúp cho HV phát triển tư duy và khả năng sáng tạo. NCKH của HV luôn gắn bó chặt chẽ với quá trình đào tạo ở HVHQ, là cơ sở để người học thực hành tư duy độc lập, làm chủ kiến thức, cập nhật tri thức mới, phát triển kỹ năng sáng tạo, góp phần thực hiện đổi mới PPDH. Bằng con đường tập dượt NCKH, HV rèn luyện phương pháp nghiên cứu của nhà khoa học và hình thành những phẩm chất cần thiết của người cán bộ Hải quân trong tình hình mới.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Khánh Đức (2022), *Khoa học giáo dục và QLGD - Lý luận và thực tiễn*, NXB ĐHQG Hà Nội, HN.
2. Bộ Quốc phòng (2011), *Chiến lược phát triển giáo dục đào tạo trong Quân Đội*, NXB Quân đội nhân dân, HN.
3. Tổng cục Chính trị (2019), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, NXB Quân đội nhân dân, HN.
4. Trần Kiểm (2021), *Những vấn đề cơ bản của Khoa học quản lý giáo dục*, NXB ĐHSư phạm, HN.